TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **144**/2018/HS-PT
Ngày: 19/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Long.
Các Thẩm phán: Ông Trương Minh Tuấn.
Ông Lê Phước Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Đình Vân Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Ân – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 130/2018/TLPT-HS ngày 31 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Phan Văn R và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q, Huỳnh Phan Hoàng T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2017/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phan Văn R; Sinh ngày 05/12/1995 tại Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Phan Văn H và bà Hồ Thị N; Vợ: Huỳnh Thị Tố T; ó 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" (Bản án số 26/2012/HSST).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/01/2017; Có mặt

2. Nguyễn Văn N; Sinh ngày 20/4/1995 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: thợ điện; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Huỳnh Thị V; tiền án, tiền sự:

không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/01/2017.

3. Dương Văn H; Sinh ngày 28/02/1996 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: thợ thạch cao; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 02/12; con ông Lê Văn P (đã chết) và bà Dương Thị T; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/7/2017; có mặt.

4. Nguyễn Đình Bảo Q; Sinh ngày 21/6/1994 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: thợ nhôm; dân tộc: Kinh: trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Đình V và bà Lê Thị L; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: ngày 11/02/2010, bị Công an thành phố H xử phạt hành chính với hình thức Cảnh cáo do Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ (Quyết định số 3178/QĐ/XPVPHC).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/7/2017; có mặt.

5. Huỳnh Phan Hoàng T; Sinh ngày 08/11/1986 tại Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Thợ điện; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Huỳnh Văn S và bà Phan Thị N; Vợ: Nguyễn Thị Quỳnh A; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/7/2017; Có mặt.

- *Người bị hại:* Trần Thiên T1 (đã chết ngày 04/01/2017).

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Bà Nguyễn Thị B; sinh năm 1970 (mẹ ruột của anh Trần Thiên T1 đã chết).

Trú tại: Thừa Thiên Huế; Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Phan Thị N; sinh năm 1963 (là mẹ của bị cáo Huỳnh Phan Hoàng T).

Trú tại: xã T, TX. H, Thừa Thiên Huế; Có mặt.

+ Ông Nguyễn Đình V; sinh năm 1971 (là cha của bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q).

Trú tại: xã T, TX. H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q và Huỳnh Phan Hoàng T bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày, ngày 01 tháng 01 năm 2017, Huỳnh Phan

Hoàng T, Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Nguyễn Đình Bảo Q, Dương Văn H đến tại quán B, địa chỉ đường N, phường X, thành phố H (do anh Lê Quang V, trú tại đường C, thành phố H làm chủ) để uống bia và nghe nhạc. Trước khi đi, T bỏ 01 cây dao (dạng dao bấm) thường dùng làm lồng chim vào túi áo ấm mang đi theo. T đến quán B trước và ngồi ở một bàn tròn về phía bên phải theo hướng quầy DJ nhìn xuống. Sau đó, R, N, H và Q đến và đứng xung quanh bàn cùng với T. Lúc này, phía trước cách bàn R khoảng 3 mét là bàn của 03 thanh niên (nhóm bị hại) gồm có: Trần Thiên T1, Tôn Thất Đ và Trần Văn H đứng nhảy và uống bia từ trước, gần đó có một bàn khoảng 10 (mười) thiếu niên đang tổ chức sinh nhật. Trong quá trình uống bia và nghe nhạc, T cởi áo ấm đang mặc trên người ra nên làm rơi cây dao bỏ trong túi áo xuống nền, vì vậy T nhặt dao lên bỏ trên bàn tròn. R đứng gần nhìn thấy liền cầm lấy con dao bỏ vào túi quần của mình.

Một lúc sau, nhóm của R thấy Trần Thiên T1 được anh Võ Văn C (là nhân viên bảo vệ của quán B) đi đến ôm lại can ngăn vì T1 cho rằng có người dẫm lên chân mình, vì vậy T1 vào lại bàn tiếp tục uống bia. Khoảng 22 giờ 15 phút thì nhóm của T1 thanh toán tiền đi khỏi quán và nảy sinh ý định quay lại quán B để tìm đánh nhóm người đã dẫm lên chân T1. T1 điều khiển xe máy Wave chở Đ đến phía góc đường H nhặt được hai đùi gỗ, T1 kẹp một đùi gỗ trước yên xe còn đưa cho Đ ngồi sau cầm một đùi. H điều khiển xe máy Exciter đi một mình ở phía sau. Khoảng 22 giờ 30 phút, T1 chở Đ đi từ hướng đường Lê Viết Lượng – N đến trước cổng quán B thì phát hiện R đang điều khiển xe máy hiệu Suzuki RV, mang biển kiểm soát 43H1 - 150.53 chở N đi cùng hướng. Đối diện bên kia đường là H chở Q bằng xe Wave màu xanh biển kiểm soát 75H9 - 4581 và T một mình điều khiển xe máy hiệu Lead mang biển kiểm soát 75G1 - 103.44.

Thấy vậy, T1 nói "Đây rồi! Đây rồi" và chạy xe đến ép sát vào phía bên trái xe máy của R. để Đ ngồi trên xe cầm đùi đánh R và N nhưng không trúng. H và Q nhìn thấy vậy hô lên "Coi chừng bị đánh". N cũng nói "Đánh con mẹ hắn luôn!". Nhóm T1 bỏ chạy nên R điều khiển xe máy đuổi theo. H, Q và T cũng chạy xe máy theo sau. Đuổi được khoảng 35 mét đến ngã ba N và Phùng Chí Kiên, R áp sát làm cho xe máy T1 và Đ ngã về phía bên trái sát mép đường N còn R và N ngã về phía bên phải. Lúc này, H, Q và T cũng vừa đuổi đến và tới đứng sát R và N. Sau khi ngã xe, T1 và Đ cầm hai đùi gỗ đứng cách nhóm R, N, H, Q và T khoảng 1,1 mét. T1 cầm đùi gỗ đứng đối diện đánh vào người N, N đưa hai tay lên đỡ và giật lấy đùi gỗ của T1. T thấy vậy liền xông vào ôm Đ lại và giật đùi gỗ từ tay Đ vứt xuống đường, N dùng đùi gỗ đánh mạnh vào chân T1 làm đùi gỗ bị gãy, Q dùng tay đánh vào lưng T1, H dùng tay, chân đấm đá liên tiếp trúng lưng, hông T1, R đứng sát T1 dùng tay phải lấy con dao bấm ở túi quần phải nhấn nút cho lưỡi dao bật ra, hướng về phía trước đâm thẳng một nhát trúng ngực trái của T1. Bị đâm trúng, T1 đưa hai tay ôm đầu rồi gục xuống đường, H và Q thấy

vậy đi tới vén áo T1 lên thì nhìn thấy máu từ ngực chảy xuống đường. Lúc này, H đi xe máy từ phía sau chạy tới thì bị T dùng chân đá trúng người, còn R cầm mũ bảo hiểm đánh nên H bỏ chạy theo hướng đường P. Anh Võ Văn C là nhân viên bảo vệ quán B nhìn thấy đánh nhau nên chạy đến cùng với Đ đưa Trần Thiên T1 đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 04/01/2017 thì T1 tử vong. Gây án xong, R, N, T, H và Q bỏ trốn khỏi hiện trường. R vứt con dao gây án tại ngã ba đường T - B đến ngày 02/01/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã bắt giữ R, N và thu giữ con dao gây án. Ngày 24/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế (PC45) ra quyết định khởi tố bị cáo và bắt tạm giam đối với Huỳnh Phan Hoàng T, Dương Văn H và Nguyễn Đình Bảo Q.

- Hậu quả: Anh Trần Thiên T1 bị nhóm của Phan Văn R dùng dao đâm một nhát trúng ngực trái, phải đi Bệnh viện Trung ương Huế cấp cứu, đến ngày 04 tháng 01 năm 2017 thì tử vong.

Ngày 05 tháng 01 năm 2017, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế có Bản kết luận giám định số 06-17/TT kết luận nguyên nhân chết của Trần Thiên T1:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: suy đa phủ tạng, rối loạn đông máu do sốc giảm thể tích (do mất máu) không hồi phục, trên bệnh nhân có vết thương thấu tim đã được phẫu thuật giải quyết tổn thương.

+ Nguyên nhân chết: Suy đa phủ tạng do sốc giảm thể tích (do mất máu) không hồi phục vì vết thương thấu tim.

+ Kết luận khác: Vật gây là vật sắc nhọn có một lưỡi sắc, sống dao dày, lưỡi dao rộng khoảng trên 1,6 cm. Cơ chế hình thành tổn thương: Hung khí nói trên tác động vào dưới vú trái (khoảng gian sườn VI) theo hướng từ trước ra sau, dưới lên trên chếch từ trái sang phải.

- Về khám nghiệm hiện trường và giám định dấu vết máu:

Hiện trường vụ án được xác định là ngã ba đường N và Phùng Chí Kiên. Quá trình khám nghiệm hiện trường phát hiện: trên mặt đường tại vị trí cách lề đường phía tây 2,1 mét về hướng đông cách cột đèn số 4 về phía bắc 6,5 mét có vùng chất màu đỏ, đường kính 30 cm.

Ngày 05/01/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra quyết định trưng cầu số 54/QĐ trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế giám định dấu vết máu ghi thu tại hiện trường vụ án và hung khí (cây dao bấm).

Ngày 13/01/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế có bản kết luận giám định số 03/GĐ kết luận:

+ Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường (ký hiệu Ml) gửi giám định là nhóm máu AB.

+ Mẫu máu lỏng ghi thu của nạn nhân Trần Thiên T1 gửi giám định thuộc nhóm máu AB.

- Về nhận dạng:

Đã tiến hành cho hai bị cáo Phan Văn R và Huỳnh Phan Hoàng T nhận dạng hung khí (cây dao bấm) cầm trước, trong và sau khi gây án. Hai bị cáo đã khẳng định dao bấm chính là hung khí mà Phan Văn R sử dụng đâm Trần Thiên T1 chết.

- Về kết quả thực nghiệm điều tra:

Ngày 18/7/2017, Cơ quan cảnh sất điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã cho 02 bị cáo Phan Văn R và Nguyễn Văn N cùng các đối tượng tham gia:

Huỳnh Phan Hoàng T và Nguyễn Đình Bảo Q thực nghiệm lại hành vi phạm tội. Tại hiện trường vụ án, các bị cáo Phan Văn R và Nguyễn Văn N cùng T và Q đã thực hiện tái diễn hành vi phạm tội. Hành động phạm tội theo diễn tả của R, N, T và Q là phù hợp với lời khai mà các bị cáo R, N và T, Q đã khai nhận, phù hợp với lời khai nhân chứng và dấu vết để lại trên tử thi Trần Thiên T1 cũng như hung khí gây án.

- Vật chứng vụ án đã thu giữ:

+ 01 (một) cây dao bấm bằng kim loại, màu trắng - đen. Lưỡi dao dài 8,5cm, cầndao dài 10,5 cm và được ốp nhựa màu đen.

+ 01 (một) đùi gỗ kích thước 3x1,5cm, dài 80cm. Phía ngoài được bọc ni lông màu trắng, quảng cáo màu trắng - tím.

+ 01 (một) đùi gỗ kích thước 3x1,5cm, dài 80cm, bị gãy. Phía ngoài được bọc ni lông màu trắng, quảng cáo màu trắng - tím - đỏ.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bà Nguyễn Thị B sinh năm 1965 (là mẹ đẻ của Trần Thiên T1) đã có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại tổng cộng 186.281.685 đồng (một trăm tám sáu triệu, hai trăm tám mốt nghìn, sáu trăm tám lăm đồng). Tại buổi làm việc ngày 02/8/2017 đại diện gia đình các bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả với số tiền như sau:

+ Đại diện gia đình bị cáo Phan Văn R đã tự nguyện bồi thường 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

+ Đại diện gia đình bị cáo Huỳnh Phan Hoàng T đã tự nguyện bồi thường 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

+ Đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q đã tự nguyện bồi thường 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

+ Đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Văn N đã tự nguyện bồi thường 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

+ Đại diện gia đình bị cáo Dương Văn H đã tự nguyện bồi thường 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Tổng cộng: 125.000.000 đồng (một trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Số tiền còn lại đề nghị Tòa án xét xử theo quy định pháp luật, khi nào có quyết định của Tòa án về mức đền bù, các bên sẽ tiếp tục thi hành. Đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2017/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

1.Tuyên bố các bị cáo Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q và Huỳnh Phan Hoàng T đều phạm tội "Giết người".

Áp dụng khoản 2 Điều 93; các điểm b, đ, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Phan Hoàng T;

Xử phạt:

- Bị cáo Phan Văn R 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/01/2017.

- Bị cáo Nguyễn Văn N 7 (bảy) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/01/2017.

- Bị cáo Dương Văn H 7 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/7/2017.

- Bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q 7 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/7/2017.

- Bị cáo Huỳnh Phan Hoàng T 5 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/7/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ chậm thi hành án, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Trong hạn luật định,

- Ngày 12/01/2018, Bị cáo Phan Văn R kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 18/01/2018, Bị cáo Nguyễn Văn N; Bị cáo Huỳnh Phan Hoàng T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 31/01/2018, Bị cáo Dương Văn H, Bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào tối ngày 01/01/2017, nhóm của T1 gồm: Trần Thiên

T1, Tôn Thất Đ và Trần Văn H đến quán Beer Club Mix số 01 đường N, phường X, thành phố H chơi. Trong lúc uống bia, nhảy và nghe nhạc, T1 cho rằng có người dẫm vào chân mình nên gây gổ với các bàn trong quán, nhưng được anh Cường (nhân viên bảo vệ quán) can ngăn, sau đó nhóm của T1 ra về. Sau khi ra khỏi quán, T1 nảy sinh ý định trở lại quán tìm nhóm thanh niên dẫm chân mình để đánh, nên T1 chở Đ tìm và nhặt được 02 đùi gỗ, T1 cầm 1 đùi kẹp trước xe, còn 01 đùi gỗ đưa cho Đ cầm ngồi sau xe, H chạy mô tô theo sau.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm T1, Đ, H điều khiển mô tô từ hướng đường Lê Viết Lượng-N đến trước cổng quán B thì phát hiện nhóm của Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q và Huỳnh Phan Hoàng T đi trên 3 mô tô từ quán Bar ra về. Thấy vậy, T1 nói: "Đây rồi ! Đây rồi" và chạy mô tô đến ép sát vào phía bên trái xe của R để Đ ngồi sau xe của mình đánh R và N nhưng đánh không trúng. T1 chở Đ bỏ chạy, nên R Điều khiển mô tô chở N đuổi theo; còn H, Q, T cũng chạy mô tô theo sau. Khi chạy đến đường N-Phùng Chí Kiên, R điều khiển xe áp sát làm cho xe T1 và Đ ngã về phía bên trái sát mép đường N, còn R và N ngã về phía bên phải. T1 và Đ đứng dậy cầm 2 đùi gỗ đánh nhau với nhóm của R. T1 cầm đùi gỗ đánh N, N đưa hai tay lên đỡ và giật lấy đùi gỗ của T1, N dừng đùi gỗ đánh mạnh vào chân T1 làm đùi gỗ bị gãy, Q dùng tay đánh vào lưng T1, H dùng tay chân đấm đá liên tiếp trúng vào lưng, hông của T1; R đứng sát T1, dùng tay phải lấy con dao bấm ở túi quần phải của mình nhấn nút cho lưỡi dao bật ra, hướng về phía trước đâm thẳng một nhát vào ngực trái của T1, T1 đưa hai tay ôm đầu rồi gục xuống đường; sau đó T1 được mọi người đưa đi Bệnh viện trung ương Huế cấp cứu đến ngày 04/01/2017 thì tử vong.

- Tại Bản kết luận giám định số 06-17/TT ngày 05/01/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của Trần Thiên T1:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: Suy đa phủ tạng, rối loạn đông máu do sốc giảm thể tích (do mất máu) không hồi phục trên bệnh nhân có vết thương thấu tim đã được phẫu thuật giải quyết tổn thương.

+ Nguyên nhân chết: Suy đa phủ tạng do sốc giảm thể tích (do mất máu) không hồi phục vì vết thương thấu tim.

+ Kết luận khác: vật gây ra là vật sắc nhọn có một lưỡi sắc, sống dao dày, lưỡi dao rộng khoảng trên 1,6 cm. Cơ chế hình thành tổn thương: Hung khí nói trên tác động vào dưới vú trái (khoảng gian sườn VI) theo hướng từ trước ra sau, dưới lên trên chếch từ trái sang phải.

Với hành vi phạm tội như trên, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt các bị cáo Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q

và Huỳnh Phan Hoàng T tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[**2**] Xét kháng cáo của các bị cáo Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Nguyễn Đình Bảo Q, Dương Văn H và Huỳnh Phan Hoàng T đều kháng cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Huỳnh Văn S và bà Phan Thị Nga (là cha, mẹ bị cáo Huỳnh Phan Hoàng T), ông Nguyễn Đình Vui (là cha bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q) đều có Đơn xin cứu xét, đơn xin giảm án cho con; Người đại diện hợp pháp người bị hai là bà Nguyễn Thị B có Đơn đề nghị giảm hình phạt cho các bị cáo.

Thấy:

Các bị cáo: Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Nguyễn Đình Bảo Q, Dương Văn H và Huỳnh Phan Hoàng T đều có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; nhưng cáo bị cáo đã tước đoạt mạng sống của người bị hại. Nên cần xử các bị cáo nghiêm mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, thì:

Bị cáo Phan Văn R là người trực tiếp thực hiện hành vi dùng dao đâm vào ngực anh T1 làm anh T1 chết. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục phạm tội. Đối với bị cáo Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q là những người trực tiếp dùng tay, chân đấm, đá; dùng đùi gỗ đánh vào người anh T1, tạo điều kiện cho bị cáo R dùng dao đâm anh T1 tử vong. Bị cáo Huỳnh Phan Hoàng T không trực tiếp đánh anh T1, nhưng T ôm anh Đ tạo điều kiện cho các bị cáo khác đánh anh T1.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo R, N, H, Q và T đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; các bị cáo tác động gia đình bồi thường phần lớn thiệt hại cho gia đình người bị hại được gia đình người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt; nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, b khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Các bị cáo phạm tội có tính chất bộc phát và trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân Trần Thiên T1 nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm đ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Riêng bị cáo N có cha được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chống Mỹ cứu nước hạng Nhì, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015).

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra; đồng thời, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng, từ đó tuyên phạt bị cáo Phan Văn R 08 năm 6 tháng tù; Nguyễn Văn N 7 năm 3 tháng tù, Dương Văn H 7 năm tù, Nguyễn Đình Bảo Q 7 năm tù; bị cáo Huỳnh Phan Hoàng T áp dụng thêm Điều 47 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và xử 5 năm tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo N, H không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo là không có căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận.

Đối với Bị cáo Phan Văn R: sau khi xét xử sơ thẩm đã bồi thường số tiền còn lại 5.884.000 đồng cho đại diện hợp pháp người bị hại, được gia đình người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt, nhưng như phân tích trên, vai trò và hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn R là người trực tiếp gây ra cái chết cho bị hại Trần Thiên T1, bị cáo có nhân thân xấu. Nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Từ những phân tích, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo R, N, H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đối với bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q có nhiều tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại p, b, đ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/01/2018, gia đình bị cáo Q tiếp tục bồi thường tổng số tiền 7.256.000 đồng, được gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là tình tiết mới cần được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015) giảm hình phạt cho bị cáo.

Đối với Bị cáo Huỳnh Phan Hoàng T: đã bồi thường đủ cho gia đình người bị hại; gia đình bị cáo thay mặt bị cáo đến thăm nom, lo hương khói cho gia đình người bị hại, được đại diện hợp pháp người bị hại là bà Nguyễn Thị B có Đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; cha bị cáo là ông Huỳnh Văn S có thời gian phục vụ trong Q đội, được Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng Bằng khen vì đã phục vụ trong Q đội, góp phần vào sự nghiệp bảo vệ và xây dựng tổ quốc. Do vậy cần xem xét cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Thị B là người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng tiếp tục đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên cần xem

xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách hình sự nhân đạo đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo an tâm cải tạo.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đề nghị này không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo của các bị cáo R, N, H không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Riêng bị cáo Q, T do kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 355; Điều 356 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2017/HSST ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đối với 03 bị cáo Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H.

Áp dụng: khoản 2 Điều 93; Điểm b, đ, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt:

- Bị cáo Phan Văn R 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù, về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/01/2017.
- Bị cáo Nguyễn Văn N 7 (Bảy) năm 3 (Ba) tháng tù, về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/01/2017.
- Bị cáo Dương Văn H 7 (Bảy) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2017.

2. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q, Huỳnh Phan Hoàng T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2017/HSST ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về phần hình phạt đối với 02 bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q, Huỳnh Phan Hoàng T.

Áp dụng: khoản 2 Điều 93; Điểm b, đ, p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 (Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 nay là Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015).

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q 05 (Năm) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội: "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/7/2017.

- Bị cáo Huỳnh Phan Hoàng T 04 (Bốn) năm tù, về tội: "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/7/2017.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q, bị cáo Huỳnh Phan Hoàng T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2017/HSST ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Long

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Trị
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án, phòng lưu trữ, phòng HCTP.